TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN N** **TỈNH NINH BÌNH** ---------=---------	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2019/HS-ST
Ngày: 07 - 3 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N - NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đào Thị Huệ.

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Tạ Khắc Nghĩa.

Ông Nguyễn Văn Tùng.

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Nguyễn Thị Hằng - Thư ký Toà án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên toà:*** Ông Nguyễn Xuân Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 07/3/2019 tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 07/2019/TLST-HS ngày 23/01/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2019/QĐXXST-HS ngày 21/12/2019 đối với:

Bị cáo: Phạm Trường G, sinh 1981; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Nơi ở và ĐKNKTT: Thôn B, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 09/12; Con ông Phạm Bá L và Phạm Thị L; Có vợ Phạm Thị C và có 02 con, con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2013; Tiền sự: Không; Tiền án: Tại Bản án số 38/2012/HSST ngày 31/5/2012 của Tòa án nhân dân huyện N xử phạt Phạm Trường G 8.000.000đồng về tội "Đánh bạc", án phí hình sự sơ thẩm 200.000đồng. Ngày 26/11/2018 bị cáo nộp xong tiền của hình phạt chính và án phí hình sự.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú".

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Bùi Thị M, sinh năm 1953. Địa chỉ: Thôn H, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Bình.

- Ông Lê Quang H, sinh năm 1960. Địa chỉ: Thôn L, xã Q, huyện N, tỉnh Ninh Bình.

- Anh Đinh Thanh T, sinh năm 1981. Địa chỉ: Thôn P, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Bình.

- Anh Nguyễn Hoàng P, sinh năm 1982. Địa chỉ: Thôn H, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Bình.

- Chị Phạm Thị C, sinh năm 1983. Địa chỉ: Thôn B, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Bình.

(Bà M, ông H, anh T, anh P, chị C vắng mặt - Có đơn xin xử vắng mặt).

Người làm chứng:

- Anh Đinh Văn T, sinh năm 1980.

- Anh Đinh Công N, sinh năm 1972.

(Anh T, anh N vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Sáng ngày 28/11/2018 Phạm Trường G là người đang có 01 tiền án về tội "Đánh bạc" cùng Nguyễn Hoàng P trú tại thôn H, xã P, huyện N và Đinh Thanh T trú tại thôn P, xã P, huyện N đến gia đình nhà anh Phạm Xuân Q ở thôn Đ, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Bình để ngồi chơi uống nước (nhà anh Q do anh Đinh Công N ở cùng thôn đang làm công việc bảo vệ trông coi, quản lý). Khoảng 09 giờ 15 phút cùng ngày Nguyễn Hoàng P rủ Phạm Trường G và Đinh Thanh T đánh bạc thì G và T đều đồng ý. Phạm Trường G lấy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân ở trên giường nhà anh Q rồi cùng Nguyễn Hoàng P, Đinh Thanh T ngồi trên giường kê tại lán xe của gia đình anh Q để đánh bạc và thống nhất hình thức "Đánh Lốc" được thua bằng tiền với mức cá cược 10.000đồng trên một quân bài, trong quá trình chơi có người nào "xin Lốc" mà thành công thì những người chơi còn lại phải trả cho người đã "xin Lốc" số tiền 200.000đồng, ngược lại người nào "xin Lốc" mà không thành công tức là bị "chặn Lốc" thì người "xin Lốc" phải trả cho người đã "chặn Lốc" của họ số tiền 600.000đồng. Ngoài ra những người đánh bạc còn quy định khi kết thúc mỗi ván chơi mà người nào không đánh được quân bài nào (còn nguyên 10 lá bài trên tay) thì gọi là bị "nhốt" hay còn gọi là "Lủng bài", trường hợp này người bị "Lủng bài" phải trả cho người về nhất số tiền 150.000đồng. Trong khi G, P, T đánh bạc thì Lê Quang H trú tại thôn L, xã Q, huyện N đến nhà anh Q và ngồi

xuống tham gia đánh bạc cùng G, P, T ***(Bút lục 59 - 61, 63, 66, 110 - 115, 117, 121, 142 - 146, 148, 150, 177 - 180, 208 - 214, 216, 219, 222).***

Đến 11 giờ cùng ngày Tổ công tác Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Ninh Bình phối hợp với Công an xã P đến gia đình nhà anh Q để kiểm tra hành chính thì phát hiện Phạm Trường G, Nguyễn Hoàng P, Đinh Thanh T và Lê Quang H đang đánh bạc. Thu giữ tại chiếu bạc số tiền 2.880.000đồng và 52 quân bài tú lơ khơ. Ngoài ra Cơ quan điều tra còn thu giữ của Phạm Trường G số tiền 5.000.000đồng; thu giữ của Nguyễn Hoàng P số tiền 3.500.000đồng; thu giữ của Lê Quang H số tiền 1.500.000đồng ***(Bút lục 30 - 32, 67, 68, 125, 127, 131, 151, 156, 158, 182, 186 - 188, 223, 226 - 228).***

Quá trình điều tra đã chứng minh số tiền mà Phạm Trường G sử dụng vào mục đích đánh bạc là 800.000đồng, Nguyễn Hoàng P là 500.000đồng, Đinh Thanh T 1.280.000đồng và Lê Quang H là 300.000đồng.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên toà giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Phạm Trường G đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc".

Tại bản cáo trạng số 08/2019/CT-VKSNQ-HS ngày 22/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã quyết định truy tố bị cáo Phạm Trường G ra trước Toà án nhân dân huyện N để xét xử về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

* Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt Phạm Trường G từ 22.000.000đồng đến 24.000.000đồng.

* Về xử lý vật chứng:

Áp dụng: Điểm a khoản Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Đề nghị:

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 2.880.000đồng.
- Tịch thu và tiêu hủy 01 bộ bài lơ khơ 52 quân.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa Kiểm sát viên, bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát. Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N.

Lời nói sau cùng của bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy

định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố cụ thể như sau: Trong khoảng thời gian từ 09 giờ 15 phút đến 11 giờ ngày 28/11/2018 tại lán xe nhà anh Phạm Xuân Q ở thôn Đ, xã P, huyện N thì Phạm Trường G, Nguyễn Hoàng P, Đinh Thanh T và Lê Quang H đã sử dụng 01 bộ bài lơ khơ 52 quân và số tiền 2.880.000đồng để đánh bạc bằng hình thức "Đánh Lốc". Trong một ván bạc mỗi người được chia 10 quân bài ngẫu nhiên, sau khi lên bài nếu ai "xin Lốc" thì mỗi người chơi bạc phải trả cho người "xin lốc" 200.000đồng và ngược lại người nào "xin Lốc" mà không thành công tức là bị "chặn Lốc" thì người "xin Lốc" phải trả cho người đã "chặn Lốc" của họ số tiền 600.000đồng. Ngoài ra những người đánh bạc còn quy định khi kết thúc mỗi ván chơi mà người nào không đánh được quân bài nào (còn nguyên 10 lá bài trên tay) thì gọi là bị "nhốt" hay còn gọi là "Lủng bài", trường hợp này người bị "Lủng bài" phải trả cho người về nhất số tiền 150.000đồng. Nếu không có ai "xin Lốc" thì lần lượt đánh các quân bài ai đánh hết bài trước là thắng bạc và những người thua bạc căn cứ vào số quân bài còn lại của mình còn chưa đánh hết để trả tiền cược mỗi một quân là 10.000đồng cho người thắng bạc, người thắng bạc là người được chia bài ở ván tiếp theo và đánh quân bài trước.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với biên bản vụ việc, biên bản lấy lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, người chứng kiến, biên bản thu giữ vật chứng và các chứng cứ tài liệu có liên quan trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Đã đủ cơ sở pháp lý khẳng định Phạm Trường G là người có 01 tiền án về tội đánh bạc đã cùng Nguyễn Hoàng P, Đinh Thanh T và Lê Quang H sử dụng 01 bộ bài lơ khơ 52 quân và số tiền 2.880.000đồng làm công cụ đánh bạc bằng hình thức "Đánh Lốc" là cố ý, có tính chất vụ lợi sát phạt nhau bằng tiền nhằm tạo ra thu nhập bất chính. Theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự thì: *"Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03*

năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”. Như vậy, hành vi nêu trên của bị cáo Phạm Trường G đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện N vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến lĩnh vực trật tự công cộng được nhà nước bảo hộ, đồng thời làm ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an ở địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi đánh bạc nhằm tạo ra thu nhập bất chính bị pháp luật cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự và phải chịu mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi bị cáo gây ra. Tuy nhiên, trong vụ án này bị cáo không phải là người khởi xướng, số tiền bị cáo huy động vào việc đánh bạc không lớn; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi mình đã thực hiện đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cần áp dụng cho bị cáo. Mặt khác, theo bản án hình sự sơ thẩm số 38/2018/HSST ngày 31/5/2012 của Tòa án nhân dân huyện N xử phạt Phạm Trường G 8.000.000đồng về tội “Đánh bạc” tính đến ngày phạm tội mới bị cáo chưa được xóa án. Tuy nhiên, đây là tình tiết làm căn cứ để định tội nên không coi là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét bị cáo có nơi cư trú ổn định rõ ràng nên không cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn mà chỉ cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo như Viện kiểm sát nhân dân huyện N đề nghị là phù hợp. Giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát giáo dục trong thời gian thi hành án. Khấu trừ mỗi tháng 05% thu nhập của bị cáo trong thời gian chấp hành án để sung quỹ nhà nước.

Quá trình điều tra xác định những người đánh bạc cùng Phạm Trường G gồm Nguyễn Hoàng P, Đinh Thanh T và Lê Quang H đều không có tiền án, tiền sự và số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc dưới 5.000.000đồng. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với P, T, H là phù hợp.

Quá trình điều tra đã chứng minh khi Phạm Trường G, Nguyễn Hoàng P, Đinh Thanh T, Lê Quang H đánh bạc có anh Đinh Văn T trú tại thôn Đ, xã P, huyện N đến nhà anh Q chơi ngồi xem G, P, T, H đánh bạc nhưng không tham gia đánh bạc. Anh Đinh Công N không tham gia đánh bạc, không thu tiền của G, P, T, H để cho thuê địa điểm đánh bạc. Vì vậy, các anh T, N không phải chịu trách nhiệm hình sự trong vụ án này.

[3]. Về hình phạt bổ sung:

Xét bị cáo đánh bạc nhằm mục đích tạo ra thu nhập bất chính nên cần áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền, nộp ngân sách Nhà nước nhằm nâng cao hiệu quả đấu tranh phòng, chống loại tội phạm này ở địa phương là phù hợp.

[4]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với số tiền 2.880.000đồng (Hai triệu tám trăm tám mươi nghìn đồng) bị cáo cùng Nguyễn Hoàng P, Đinh Thanh T, Lê Quang H dùng để đánh bạc hiện đang gửi tại tài khoản Chi cục thi hành án dân sự huyện N cần tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước là phù hợp với điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố Tụng hình sự.

- Đối với 01 bộ bài lơ khơ 52 quân là công cụ bị cáo cùng Nguyễn Hoàng P, Đinh Thanh T, Lê Quang H dùng để đánh bạc. Do vậy, cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp với điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[5]. Về án phí hình sự sơ thẩm:

Bị cáo Phạm Trường G phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Trường G phạm tội "Đánh bạc".

Áp dụng: Khoản 1, khoản 3 Điều 321; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Xử phạt Phạm Trường G 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã P, huyện N, tỉnh Ninh Bình nhận được quyết định thi hành án. Giao bị cáo cho Uỷ ban nhân dân xã P, huyện N, tỉnh Ninh Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thi hành án. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Khấu trừ mỗi tháng 05% thu nhập của bị cáo Phạm Trường G trong thời gian chấp hành án để sung quỹ nhà nước

Phạt bổ sung nộp ngân sách Nhà nước 10.000.000đồng (Mười triệu đồng).

2. Về xử lý vật chứng

Áp dụng: Điểm a khoản 1Điều 47 Bộ luật hình sự; Các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 2.880.000đồng (Hai triệu tám trăm tám mươi nghìn đồng). Số tiền này hiện đang gửi tại tài khoản Chi cục thi hành án dân sự huyện N tại Kho bạc Nhà nước huyện N.

- Tịch thu và tiêu hủy 01 bộ bài lơ khơ 52 quân (Đặc điểm vật chứng theo

biên bản giao nhận vật chứng).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm:

Áp dụng: Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố Tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Phạm Trường G phải nộp 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh NB;*
- *VKSND huyện N;*
- *THADS huyện N;*
- *CA huyện N;*
- *Những người TGTT;*
- *Lưu./.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

ĐÀO THỊ HUỆ